

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRƯỜNG XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /QĐ-UBND

Trường Xuân, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Trường Xuân giai đoạn 2026 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRƯỜNG XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030;

Theo Đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 12/TTr-VHXH ngày 06 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Trường Xuân giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *m*

- Sở Nội vụ (báo cáo)
- TT. ĐU, TT. HĐND xã (báo cáo);
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Công an xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXH, QH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phúc



KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Trường Xuân giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện thắng lợi mục tiêu của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ), gắn cải cách hành chính (CCHC) với việc triển khai Nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, góp phần đưa Cần Thơ trở thành đô thị trung tâm vùng, động lực phát triển của Đồng bằng sông Cửu Long.

b) Khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai nhiệm vụ CCHC của xã Trường Xuân giai đoạn 2021 - 2025.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CCHC giai đoạn 2026 - 2030.

b) Các nhiệm vụ CCHC phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ lộ trình, nguồn lực, sản phẩm đầu ra và cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan; bảo đảm tính liên thông trong giải quyết TTHC, nhất là các thủ tục liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

c) Cán bộ, công chức viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã nhận thức đầy đủ về vai trò và ý nghĩa của công tác CCHC, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC; lấy kết quả CCHC làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tập thể và cá nhân người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

d) Kế thừa, phát huy những kết quả CCHC đã đạt được trong giai đoạn trước; đồng thời, chủ động đổi mới tư duy, sáng tạo, mạnh dạn thí điểm các giải pháp, mô hình quản trị tiên tiến, phù hợp với đặc thù của đô thị trung tâm vùng.

đ) Bảo đảm sự tham gia, giám sát của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội; lấy mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo quan trọng trong đánh giá kết quả CCHC.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU



1. Mục tiêu

a) Tiếp tục xây dựng nền hành chính thành phố Cần Thơ dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức và không gian hành chính sau sắp xếp đơn vị hành chính; bảo đảm bộ máy chính quyền các cấp vận hành thông suốt, ổn định, không gián đoạn việc phục vụ người dân và doanh nghiệp; nâng cao năng lực quản lý, điều hành và kiến tạo phát triển của chính quyền đô thị trung tâm vùng; thực hiện nghiêm các quan điểm, chủ trương của Đảng về đẩy mạnh đổi mới toàn diện, đồng bộ và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Trọng tâm CCHC trong 5 năm tới là: Cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

b) Phấn đấu đến năm 2030, thành phố Cần Thơ thuộc nhóm 15 tỉnh, thành phố dẫn đầu về Chính quyền điện tử, Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Xanh (PGI).

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

a) Về cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) góp phần hoàn thiện các văn bản QPPL đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp tình hình thực tế địa phương.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

b) Về cải cách TTHC

- Thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Nâng cao chỉ số cải cách thủ tục hành chính (TTHC), trong đó, mức độ số hài lòng của người dân và tổ chức về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 97%, trong đó, mức độ số hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 95%.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã, đảm bảo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã được tổ chức theo mô hình hiện đại.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hàng năm, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Công bố danh mục TTHC đảm bảo đúng quy đảm bảo tiến độ và chất lượng.

- Thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đạt 100%.

- Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC, kết quả TTHC theo quy định, đảm bảo tỷ lệ đạt 100%.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ 100%.

- 100% TTHC, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 80%.

c) Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính xã sau sắp xếp, hợp nhất và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp theo định hướng, chủ trương, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Ban chấp Trung ương Đảng và hướng dẫn của bộ chuyên ngành và của thành phố.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

- Xây dựng và triển khai hoàn thành kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2026-2031 theo chủ trương, quy định.

- Hoàn thành phê duyệt đề án vị trí việc làm công chức, viên chức và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

d) Về cải cách chế độ công vụ

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của thành phố, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý.

- Nghiên cứu, xây dựng, ban hành và triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức không ngừng học tập, nâng cao trình độ, năng lực công tác.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Đổi mới trong việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm, đảm bảo nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, đáp ứng khung năng lực của vị trí việc làm.

- Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm và sản phẩm đầu ra.

- Tăng cường văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có sai phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

đ) Về cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện thống nhất, đúng quy định về thẩm quyền, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công đảm bảo việc đầu tư mua sắm và sử dụng tài sản tiết kiệm, đúng mục đích, hiệu quả trên địa bàn.

e) Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- 100% TTHC trên địa bàn xã có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình.

- Tối thiểu 90% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến một phần và toàn trình, người dân chỉ cần nhập dữ liệu một lần, được tự động điền, tái sử dụng khi thực hiện các thủ tục khác.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Theo Phụ lục đính kèm)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

a) Nâng cao vai trò, trách nhiệm và năng lực tham mưu, điều phối của cơ quan thường trực CCHC của xã và các cơ quan được giao chủ trì triển khai các nội dung CCHC; có cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, thống nhất, xác định cụ thể trách nhiệm, thẩm quyền của từng cơ quan trong tổ chức thực hiện Kế hoạch.

b) Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành xã, các đơn vị sự nghiệp công lập xã chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất nhiệm vụ CCHC tại đơn vị, địa phương nói riêng và việc thực hiện Kế hoạch này nói chung trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

c) Gắn kết quả thực hiện CCHC hằng năm với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu và đơn vị.

d) Chú trọng công tác thi đua, khen thưởng CCHC. Tích cực nhân rộng các mô hình, cách làm hay trong CCHC đã được kiểm chứng; đồng thời chủ động rà soát, điều chỉnh những nội dung không còn phù hợp với thực tiễn quản lý, hướng tới xây dựng nền hành chính thành phố năng động, hiệu quả, sáng tạo và phục vụ người dân, doanh nghiệp một cách thiết thực.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội

a) Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các kênh truyền thông hiện đại để nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

b) Tập trung tuyên truyền giải pháp, tiện ích, lợi ích thực tế mà CCHC mang lại; nêu gương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; tăng cường tương tác, tiếp nhận phản hồi của người dân, doanh nghiệp.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham mưu triển khai nhiệm vụ CCHC

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu, khả năng tham mưu và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC.

4. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện CCHC, kiểm tra công vụ, chú trọng kiểm tra đột xuất, phúc tra việc khắc phục tồn tại trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

5. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tình hình, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao các cơ quan, đơn vị.

6. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức.

7. Đảm bảo bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

V. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC được bố trí trong dự toán hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND xã, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã:

a) Căn cứ Kế hoạch này tiến hành rà soát, điều chỉnh, xây dựng Kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình phù hợp với tình hình thực tế; triển khai đầy đủ, bảo đảm chất lượng, tiến độ các nội dung, nhiệm vụ CCHC, bố trí đủ nguồn lực, điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

b) Báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng và năm về kết quả thực hiện công tác CCHC về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã Hội xã). Đồng thời, có trách nhiệm báo cáo kết quả CCHC phục vụ kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân xã và các báo cáo chuyên đề khác.

c) Chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND xã đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, được phân công, được giao nhiệm vụ. Trường hợp không đạt mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra vì nguyên nhân khách quan thì phải báo cáo giải trình, làm rõ.

d) Đối với các cơ quan được giao chủ trì theo dõi, tham mưu các lĩnh vực CCHC, chủ động rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình tổng thể CCHC để triển khai các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các điểm

ngheñ thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai của các cơ quan, đơn vị.

đ) Định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Là cơ quan Thường trực tham mưu về công tác CCHC của UBND xã, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị; đề xuất UBND xã các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được triển khai hiệu quả và đồng bộ.

b) Thống kê, báo cáo các chỉ tiêu còn tồn tại, hạn chế, chậm tiến độ để thông báo cho các cơ quan, đơn vị, khắc phục và báo cáo UBND xã để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ. Chủ động làm việc với các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, cần thiết làm việc theo từng chuyên đề, lĩnh vực để trao đổi các nội dung chưa đạt theo yêu cầu của Bộ Chỉ số CCHC để bàn giải pháp kịp thời khắc phục, xử lý.

c) Phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan đối với các nhiệm vụ không hoàn thành hoặc hoàn thành không đạt mục tiêu đề ra của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ. Ghi nhận, đánh giá và trình Chủ tịch UBND xã phê bình đối với kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu chậm trễ trong công tác CCHC, làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý hàng năm.

d) Tổng hợp báo cáo UBND xã và Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của xã theo định kỳ hoặc đột xuất (nếu có).

đ) Chủ trì triển khai các nội dung về công tác chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ.

e) Tham mưu UBND xã tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC cấp xã hàng năm theo yêu cầu của Sở Nội vụ; chủ trì triển khai xác định Chỉ số CCHC của các cơ quan thuộc UBND xã; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); theo dõi và có giải pháp cải thiện Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI).

g) Tham mưu triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; cung cấp thông tin về tình hình thực hiện CCHC; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền về CCHC nhà nước.

h) Phối hợp với Phòng Kinh tế xã: dự trù kinh phí để lập, thẩm định và phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm của của các cơ quan; tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương, đồng thời quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

i) Tham mưu UBND xã đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại

định kỳ, đột xuất với người dân và doanh nghiệp về CCHC; ghi nhận những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp để tham mưu UBND xã những giải pháp kịp thời tháo gỡ.

j) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC ở các cơ quan, đơn vị.

k) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch thực hiện CCHC; tổ chức việc tự kiểm tra CCHC tại cơ quan, đơn vị và kiểm tra CCHC theo thẩm quyền đối với các đơn vị trực thuộc; thực hiện báo cáo định kỳ, chuyên đề về CCHC theo quy định.

l) Chủ trì và triển khai thực hiện công tác khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công.

m) Chủ trì và triển khai thực hiện Đề án khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

n) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến cho học sinh hiểu về dịch vụ công trực tuyến.

o) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đổi mới, quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 phiên bản điện tử vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

p) Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện tốt lĩnh vực xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

a) Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tham mưu UBND xã triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính.

b) Chủ trì, tham mưu UBND xã đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của xã.

c) Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ UBND xã được thành phố giao; theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ UBND giao các cơ quan, đơn vị liên quan.

d) Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế.

đ) Phối hợp thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất.

4. Phòng Kinh tế xã

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của cơ quan, đơn vị, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

c) Phối hợp thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

a) Chủ trì theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công để tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

b) Xây dựng, ban hành đầy đủ, kịp thời các Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

c) Chủ trì theo dõi kết quả chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; đôn đốc và tham mưu UBND xã chỉ đạo cải thiện mức độ hài lòng của người dân.

d) Kịp thời phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp đến các phòng, ban chuyên môn thuộc thẩm quyền giải quyết và trả lời ý kiến của người dân, doanh nghiệp phản ánh có liên quan đến thủ tục dịch vụ hành chính công.

đ) Phối hợp thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã, người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn xã tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác CCHC của xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện CCHC giai đoạn 2026-2030 của xã Trường Xuân. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (trực tiếp Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.





PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ trọng tâm triển khai, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính xã Trường Xuân giai đoạn 2026-2030

(Kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Tăng cường rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên, khi nhận được thông báo kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền	Kế hoạch UBND xã hoặc báo cáo kết quả rà soát
2	Ban hành, triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Văn Phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Ban hành kế hoạch: Quý I/2026. Thực hiện: Trong năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch của UBND xã
3	Thẩm định 100% đề nghị của các cơ quan, đơn vị đối với các dự thảo VBQPPL trước khi trình Hội đồng nhân dân, UBND xã ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định.	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030	Báo cáo thẩm định của Văn phòng HĐND và UBND xã

II. CẢI CẢI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
4	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hàng năm	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm	Kế hoạch
5	Triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Quyết định, văn bản chỉ đạo
6	Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo của UBND xã
7	Công bố danh mục TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Quyết định
8	Tổng hợp, đánh giá kết quả theo Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Điểm số, Chỉ số
9	Thực hiện số hóa hồ sơ TTHC, kết quả TTHC theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Điểm số Chỉ số: Số hóa hồ sơ

10	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo
11	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Điểm số Chỉ số: Mức độ hài lòng trên Công Dịch vụ công Quốc gia
12	Thực hiện việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu, đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC giữa cấp xã với thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Điểm số các Chỉ số: Công khai minh bạch, Tiên độ giải quyết, Dịch vụ công trực tuyến
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
13	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo chủ trương, quy định; Ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên và giai đoạn 2026 - 2030	- Quyết định sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; - Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.
14	Xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2026-2030 theo chủ trương, quy định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn

15	Xây dựng vị trí việc làm công chức, viên chức và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026 và hàng năm khi điều chỉnh quyết định vị trí việc làm (nếu có)	- Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính, Ủy ban nhân dân cấp xã; - Quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đơn vị sự nghiệp công lập
16	Tăng cường kiểm tra công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm và chuyên đề theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã	Kế hoạch, Thông báo kết luận kiểm tra
IV. CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
17	Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	2026 - 2030	Văn bản của UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội
18	Đổi mới trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức hàng năm, đảm bảo đáp ứng khung năng lực của vị trí việc làm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC của xã - Báo cáo của UBND xã

19	Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm và sản phẩm đầu ra	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	Văn bản của UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội
20	Tăng cường văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030	Văn bản của UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
21	Báo cáo giai đoạn tình hình thực hiện công tác tự chủ về tài chính trên địa bàn xã	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý II hàng năm	Báo cáo
22	Báo cáo thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I hàng năm	Báo cáo
23	Triển khai thực hiện quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ và các văn bản liên quan đến công tác tự chủ tài chính	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản hoặc Báo cáo của Phòng Kinh tế (lồng ghép trong báo cáo chuyên đề CCHC)
VI. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
24	100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2030	Dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình

25	Tối thiểu 90% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý trực tuyến một phần và toàn trình, người dân chỉ cần nhập dữ liệu một lần, được tự động điền, tái sử dụng khi thực hiện các thủ tục khác.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2030	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần và toàn trình
VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC					
26	Xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội		Hàng năm	Kế hoạch
27	Thực hiện kiểm tra CCHC hàng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội		Hàng năm	Kế hoạch
28	Thực hiện kiểm tra công vụ hàng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội		Hàng năm	Kế hoạch
29	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm	Phòng Văn hóa - Xã hội		Hàng năm	Kế hoạch
30	Xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua CCHC giai đoạn	Phòng Văn hóa - Xã hội		Năm 2026	Kế hoạch
31	Tổ chức tổng kết giai đoạn CCHC	Phòng Văn hóa - Xã hội		Năm 2030	Hội nghị, Báo cáo.